TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/2023/QĐST-DS	*Cái Bè, ngày 28 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 573/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đỗ Thị N**, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Ấp Th, xã An Thái Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thùy D**, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Ấp A xã An Thái Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Ông **Nguyễn N**, sinh năm 1949.

Địa chỉ: 4B, tổ 1, khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Nguyễn Nđồng ý trả cho bà Đỗ Thị N số tiền 63.000.000đồng vào ngày 20/5/2024.

Kể từ ngày bà Đỗ Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Nguyễn N chậm thi hành đối với số tiền và thời gian trả trên thì bà Đỗ Thị N có quyền yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Nguyễn N tự nguyện chịu 787.500đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà D và ông N có đơn xin miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm và thuộc trường hợp được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Đỗ Thị N tự nguyện chịu 787.500đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà N có đơn xin miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm và thuộc trường hợp được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Diễm